

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 09 năm 2023

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI 6, 7, 8
NĂM HỌC 2023 - 2024**

- Căn cứ theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT theo chương trình 2018;
- Căn cứ vào Yêu cầu cần đạt môn Lịch sử - Địa lí trong Chương trình 2018;
- Căn cứ kế hoạch năm học 2023 – 2024 của trường THCS-THPT Diễn Hồng; tổ Sử Địa xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối với kiểm tra thường xuyên

- Giáo viên có thể tiến hành kiểm tra nhiều lần trong 1 học kỳ nhưng khi ghi điểm cho HS cần đảm bảo đủ 4 cột điểm thường xuyên/ học kỳ.
- Thực hiện đa dạng các hình thức khác với bài kiểm tra giấy như: phiếu học tập, bài thực hành, sản phẩm của hoạt động hình thành kiến thức mới trong tiết học, phần luyện tập, vận dụng,...
- Các tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập bao gồm: quá trình thực hiện, hình thức, nội dung. Giáo viên chủ động xây dựng thang điểm chấm phù hợp với thực tế từng lớp học.
- Đánh giá kết quả học tập dựa trên sự tiến bộ của HS.

2. Đối với kiểm tra định kỳ

- KTĐG theo yêu cầu cần đạt của chương trình 2018, không theo SGK cụ thể nào.
- Sử dụng bản đặc tả đã được chuyên viên bộ môn tập huấn.
- Các mức độ: Biết = 40%, hiểu = 30%, vận dụng = 20%, vận dụng cao = 10%.
- Cấu trúc: 40% trắc nghiệm + 60% tự luận.
- Xây dựng ma trận, đặc tả, đề, hướng dẫn chấm cần đảm bảo tính chính xác, phân hóa.
- Ma trận, đặc tả: Đáp ứng yêu cầu cần đạt; Đảm bảo tính cân đối giữa các nội dung/chủ đề; Đảm bảo tỉ lệ giữa các mức độ nhận thức.
- Đề kiểm tra: Phù hợp giữa đề với ma trận, bảng đặc tả về nội dung, mức độ nhận thức, thời gian làm bài,... Chú ý kỹ thuật đặt câu hỏi.
- Hướng dẫn chấm: Đảm bảo tính chính xác; Phù hợp với yêu cầu cần đạt và mức độ nhận thức; Thang điểm cân đối.
- KTĐG định kỳ có thể lướt bớt các nội dung đã thực hiện KTTX nhiều lần.
- KTĐG CK: những nội dung đã KTGK được tính không quá 10% số điểm và chỉ kiểm tra ở mức độ nhận biết.
- Số câu hỏi, số điểm cho mỗi nội dung trong ma trận và đặc tả phụ thuộc vào thời lượng dạy và độ khó của nội dung đó.
- Soạn đề đúng theo ma trận, bản đặc tả đã thống nhất.
- Câu hỏi phải đúng mức độ nhận thức (vận dụng thấp thiên về kỹ năng; vận dụng cao thiên về lí luận)
- Đánh giá đúng năng lực của HS (năng lực thấp 5; năng lực cao hơn: 7, 8, 9,...).

II. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỞI 6

I. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

1. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 1: Tại sao cần học lịch sử	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Vấn đáp - Tự luận
2	Chủ đề 2: Thời kì nguyên thủy	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm
3	Chủ đề 3: Xã hội cổ đại	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng làm bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ "Đạt" trở lên.	Tuần 10, 14	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
4	Chủ đề 1. Bản đồ-phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Tự luận - Trắc nghiệm
5	Chủ đề 2: Trái Đất-hành tinh của hệ Mặt Trời	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng làm bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ	Tuần 6-8	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS

			"Đạt" trở lên.		- Tự luận
6	Chủ đề: Khí hậu và biến đổi khí hậu	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 13	- Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Phần Lịch sử Chủ đề 1: Tại sao cần học lịch sử - Nêu được khái niệm lịch sử và môn Lịch sử. - Hiểu được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ. - Giải thích được vì sao cần thiết phải học môn Lịch sử. Phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết,...). Biết được một số khái niệm về thời gian trong lịch sử. Biết được một số cách tính thời gian trong lịch sử: thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, trước Công nguyên, sau Công nguyên, âm lịch, dương lịch,... Chủ đề 2: Thời kì nguyên thủy - Kể được tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ trên đất nước Việt Nam. - Mô tả được sơ lược các giai đoạn tiến triển của xã hội người nguyên thủy. - Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thủy (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...). Chủ đề 3: Xã hội cổ đại - Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập. - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập. - Kể được tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập, - Kể tên được những thành tựu văn minh Ai Cập còn giá trị sử dụng trong thực tiễn ngày nay.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 30% vận dụng

		- Phân tích được những ý nghĩa và giá trị của những thành tựu này.		
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Phần Địa lí Chủ đề 1. Bản đồ-phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất - Nêu được khái niệm kí hiệu bản đồ, ý nghĩa của kí hiệu bản đồ. - Kể tên được các loại kí hiệu bản đồ. - Biết được các loại kí hiệu, chú giải biểu đồ. - Biết xác định hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ. - Biết đọc bản đồ, xác định được vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ. - Biết tìm đường đi trên bản đồ, tìm đường đi ngoài thực địa Chủ đề 2. Trái Đất-hành tinh của hệ Mặt Trời - Biết được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời: vị trí, tương quan với các hành tinh khác. - Mô tả được hình dạng, kích thước của Trái Đất. - Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất trên mô hình quả địa cầu. - Trình bày được các hệ quả của chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất: ngày đêm luân phiên nhau, giờ trên Trái Đất (giờ địa phương/giờ khu vực), sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến. - Mô tả được sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến. Chủ đề 3. Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất - Trình bày được cấu tạo của Trái Đất. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau. - Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 30% vận dụng

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
-----------	-----------	-----------------	-----------	------------------

60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Phần Lịch sử Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề 1: Tại sao cần học lịch sử Chủ đề 2: Thời kì nguyên thủy Chủ đề 3: Xã hội cổ đại - Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp La mã. - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp La mã. - Kể được tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn minh Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp La mã. - Kể tên được những thành tựu văn minh Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp La mã còn giá trị sử dụng trong thực tiễn ngày nay. - Phân tích được những ý nghĩa và giá trị của những thành tựu này. Phần Địa lí Chủ đề 2: Trái Đất-Hành tinh của hệ Mặt Trời Chủ đề 3. Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất - Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được cấu tạo của Trái Đất. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau. - Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân. - Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi. - Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất. - Nêu giá trị của các loại khoáng sản. Chủ đề 4. Khí hậu và biến đổi khí hậu - Nêu vai trò của oxy, hơi nước và khí carbonic trong khí quyển. - Kể tên các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu. - Kể được tên và nêu được đặc điểm về nhiệt độ, độ ẩm của một số khối khí. - Trình bày được sự phân bố các đai khí áp và các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục
----------------	---	---	---	--

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

II. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề 4: Đông Nam Á những thế kỉ tiếp giáp công nguyên đến thế kỉ X	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Vấn đáp - Tự luận
2	Chủ đề 5: Nhà nước Văn Lang Âu Lạc	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm
3	Chủ đề 6: Việt Nam từ khoảng thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X.	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 27, 30	- Tự luận - Trắc nghiệm
4	Chủ đề 4. Khí hậu và biến đổi khí hậu	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Vấn đáp - Tự luận
5	Chủ đề 5. Nước trên Trái Đất	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80%	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm

		nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	+ Vận dụng: 20%		
6	Chủ đề 6. Đất và sinh vật trên Trái Đất	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 27,30	- Tự luận - Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Phần Lịch sử Chủ đề 4: Đông Nam Á những thế kỉ tiếp giáp công nguyên đến thế kỉ X - Trình bày sơ lược về vị trí địa lí của vùng Đông Nam Á. - Trình bày được quá trình xuất hiện các vương quốc cổ ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII. - Nêu được sự hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến từ thế kỉ VII đến thế kỉ X ở Đông Nam Á - Phân tích được những tác động chính của quá trình giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X. Chủ đề 5: Nhà nước Văn Lang Âu Lạc - Nêu được khoảng thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ. - Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc. Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc. Phần Địa lí Chủ đề 5. Khí hậu và biến đổi khí hậu - Nêu được nguyên nhân, biểu hiện, hậu quả, giải pháp của biến đổi khí hậu.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng

		- Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Chủ đề 6. Nước trên Trái Đất - Kể tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyển. - Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà. - Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn, mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông. - Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ. - Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới. - Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ, độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới. - Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển.		
--	--	---	--	--

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Phần Lịch sử Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề 4: Đông Nam Á những thế kỉ tiếp giáp công nguyên đến thế kỉ X Chủ đề 5: Nhà nước Văn Lang Âu Lạc Chủ đề 6: Việt Nam từ khoảng thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X. - Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc. - Nhận biết được một số chuyên biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. - Trình bày được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hóa và bảo vệ bản sắc văn hóa của nhân dân Việt Nam trong thời Bắc thuộc. - Trình bày được những nét chính của các cuộc đấu tranh giành độc lập từ thế kỉ II TCN đến thế kỉ X. - Rút ra được ý nghĩa của các cuộc đấu tranh trên. Phần Địa lí Chủ đề 5: Khí hậu và biến đổi khí hậu. Chủ đề 6: Nước trên Trái Đất. Chủ đề 7: Đất và sinh vật trên Trái Đất. - Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất. - Đặc điểm của các tầng đất. - Trình bày được một số nhân tố hình thành đất. - Kể được tên một số nhóm đất điển hình trên thế giới. - Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục

4. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỎI 7

I. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

1. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề: Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI Chủ đề: Châu Âu	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Vấn đáp - Tự luận
2	Chủ đề: Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI (tt) Chủ đề: Châu Âu (tt) Chủ đề: Trung Quốc từ TK VII – Đến giữa TK XIX	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm
3	Chủ đề: Trung Quốc từ TK VII – Đến giữa TK XIX Chủ đề: Châu Á	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng làm bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 10	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
4	Chủ đề: Ấn Độ thế kỉ thứ IV đến thế kỉ XIX Chủ đề: Châu Á (tt) Chủ đề: Châu Phi	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 14	- Tự luận - Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Chủ đề: Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI - Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu. - Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu. - Phân tích được vai trò của thành thị trung đại. - Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo. - Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới. - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. - Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. - Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI. - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng. - Nhận biết được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu. - Nêu và giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo. - Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo. - Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. Chủ đề: Trung Quốc từ TK VII – Đến giữa TK XIX - Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh). - Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường. - Mô tả được sự phát triển kinh tế dưới thời Minh – Thanh. - Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...). Chủ đề: Châu Âu - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. - Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên ở châu Âu.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 30% vận dụng

		- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu. - Phân tích được bảng số liệu về dân cư. - Đọc được bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở châu Âu, năm 2020. - Trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu. - Biết cách khai thác thông tin qua hình ảnh. - Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới. - Đọc được bản đồ các nước thành viên của Liên minh châu Âu. - Phân tích bảng số liệu về các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới. Chủ đề: Châu Á - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. - Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á. - Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á.		
--	--	---	--	--

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề: Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI Chủ đề: Trung Quốc từ TK VII – Đến giữa TK XIX Chủ đề: Châu Âu Chủ đề: Ấn Độ thế kỉ thứ IV đến thế kỉ XIX - Nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ. - Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gupta, Delhi và đế quốc Mogul. - Giới thiệu và nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX. Chủ đề: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI - Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. - Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. Chủ đề: Châu Á (tt)	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục

	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. - Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á. - Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á. - Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn ở châu Á. - Rèn luyện kĩ năng phân tích, khai thác số liệu. - Biết cách sử dụng bản đồ để xác định sự phân bố dân cư, các đô thị lớn ở châu Á. - Xác định được trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á. - Trình bày được đặc điểm tự nhiên của các khu vực của châu Á. - Biết cách sử dụng bản đồ để phân tích các đặc điểm tự nhiên của từng khu vực. Chủ đề: Châu Phi - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Phi. - Phân tích được một trong những đặc điểm tự nhiên của châu Phi, một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (ví dụ vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác, ...) - Biết phân tích một số vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên châu Phi. - Phân tích được một trong những đặc điểm tự nhiên của châu Phi, một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (ví dụ vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác, ...)		
--	---	--	--

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

II. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề: Châu Mỹ Chủ đề: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thế kỉ X đến thế kỉ XV	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Vấn đáp - Tự luận

		viết của cá nhân.			
2	Chủ đề: Châu Mỹ (tt) Chủ đề: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thế kỉ X đến thế kỉ XV (tt) Chủ đề: Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân ta từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm
3	Chủ đề: Châu Mỹ (tt) Chủ đề: Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân ta từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV (tt)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 27	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
4	Chủ đề: Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân ta từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV (tt) Chủ đề: Châu Đại Dương Bài 20: Đại Việt thời Lê Sơ	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 30	- Tự luận - Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thời gian	Hoạt động	Nội dung cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6	Chủ đề: Châu Mỹ - Trình bày được khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. - Phân tích được các hệ quả địa lí - lịch sử của việc Cri-xtô phơ Cô-lôm-bô phát kiến ra châu	Tự luận và trắc nghiệm	30% nhận biết 40% thông

điểm.	Mỹ (1492 - 1502). - Xác định được vị trí và phạm vi châu Mỹ trên bản đồ tự nhiên châu Mỹ. - Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình. khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ. - Xác định được các đối tượng trên bản đồ tự nhiên, bản đồ các đới khí hậu, bản đồ các đới thiên nhiên. - Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình. khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ. - Xác định được các đối tượng trên bản đồ tự nhiên, bản đồ các đới khí hậu, bản đồ các đới thiên nhiên. - Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây, theo chiều bắc - nam, theo chiều cao (trên dãy núi An-đét). - Biết sử dụng các bản đồ để xác định phạm vi, các khu vực địa hình, các đới và kiểu khí hậu,... - Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ La-tinh. - Biết sử dụng bản đồ để xác định các đô thị lớn. Chủ đề: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thế kỉ X đến thế kỉ XV - Nêu được những nét chính về thời Ngô. - Trình bày được công cuộc thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh và sự thành lập nhà Đinh - Mô tả cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn năm 981 - Nhận biết đời sống xã hội, văn hóa thời Ngô- Đinh- Tiền Lê Chủ đề: Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân ta từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV - Lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên. - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên, nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt. - Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh. - Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược.	(40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	hiểu 30% vận dụng
-------	--	--------------------------------	-------------------

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4	Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thế kỉ X đến thế kỉ XV	Tự luận và trắc	Thực hiện theo hướng

60 phút	điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Chủ đề: Các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược của nhân dân ta từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV - Lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nếu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên, nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt. - Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh. - Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược. Bài 20: Đại Việt thời Lê Sơ - Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ. - Nhận biết được tình hình kinh tế – xã hội thời Lê sơ. - Giới thiệu được sự phát triển văn hoá, giáo dục và một số danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ. Chủ đề: Châu Mỹ - Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ La-tinh. - Biết sử dụng bản đồ để xác định các đô thị lớn. - Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới A-ma-dôn. Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên thông qua trường hợp rừng A-ma-dôn. Chủ đề: Châu Đại Dương - Xác định được các bộ phận của châu Đại Dương; vị trí địa lí, hình dạng và kích thước lục địa Australia. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và khoáng sản. Phân tích được đặc điểm khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia. - Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia. - Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia.	nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	dẫn phòng giáo dục
------------	---	---	---	--------------------------------------

3. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

IV. KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KHỐI 8

I. Học kỳ I - Năm học 2023 - 2024

1. Kiểm tra thường xuyên

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
-----	--------	-----------	-----------------	-----------	---

1	Chủ đề. Châu Âu và Bắc Mỹ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII Chủ đề. Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX Chủ đề. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII Chủ đề. Đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 4	- Vấn đáp - Tự luận
2	Chủ đề. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (tt) Chủ đề. Đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 7	- Tự luận - Trắc nghiệm
3	Chủ đề. Đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản Việt Nam (tt) Chủ đề. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (tt)	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng làm bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ "Đạt" trở lên.	Tuần 10	- Đánh giá quá trình làm việc (thảo luận) nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
4	Chủ đề. Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX Chủ đề. Đặc điểm khí hậu và thủy văn Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 14	- Tự luận - Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá giữa kì

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
-----------	-----------	-----------------	-----------	------------------

60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Chủ đề. Châu Âu và Bắc Mỹ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII - Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả, ý nghĩa, tính chất của cách mạng tư sản - Nêu được một số đặc điểm chính của các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu ở Anh, Pháp, Mỹ - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. - Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống. Chủ đề. Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây - Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây Chủ đề. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII - Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc. - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn - Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. - Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. - Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn. Chủ đề. Đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản Việt Nam - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí. - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam - Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam. - Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. - Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế. - Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. - Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	40% nhận biết 30% thông hiểu 30% vận dụng
--------------------	---	--	--	--

		nguyên khoáng sản.		
--	--	--------------------	--	--

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề. Châu Âu và Bắc Mỹ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII Chủ đề. Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX Chủ đề. Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII - Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế. - Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII - Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả và ý nghĩa) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. - Nêu được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII. - Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ và mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn: lật đổ chúa Nguyễn, chúa Trịnh, vua Lê; đánh bại quân Xiêm xâm lược (1785) và đại phá quân Thanh xâm lược (1789),. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ – Quang Trung trong phong trào Tây Sơn Chủ đề. Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX - Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc. - Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. - Trình bày những nét chính về Công xã Paris (1871) và ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới. Chủ đề. Đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, địa hình và khoáng sản Việt Nam Chủ đề. Đặc điểm khí hậu và thủy văn Việt Nam	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục

		- Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. - Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam - Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau. - Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn. - Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn. - Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. - Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam.		
--	--	--	--	--

4. Số cột điểm:

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra giữa kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

II. Học kỳ II - Năm học 2023 – 2024

1. Kiểm tra thường xuyên:

STT	Chủ đề	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Thời gian	Hình thức (GV lựa chọn hình thức phù hợp)
1	Chủ đề. Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX Chủ đề. Châu Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân.	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 21	- Vấn đáp - Tự luận
2	Chủ đề. Đặc điểm thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 24	- Tự luận - Trắc nghiệm

3	Chủ đề. Đặc điểm thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam (tt) Chủ đề. Việt Nam từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả làm việc nhóm (thuyết trình).	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20% - Đánh giá quá trình làm việc nhóm từ “Đạt” trở lên.	Tuần 27	- Đánh giá quá trình làm thảo luận nhóm của học sinh. - Sản phẩm nhóm/ cá nhân của HS - Tự luận
4	Chủ đề. Việt Nam từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX (tt) Chủ đề. Biển đảo Việt Nam	- Kiểm tra theo quá trình học tập, hoàn thành nhiệm vụ học tập của cá nhân học sinh. - Kết quả bài viết, phiếu chuẩn bị viết của cá nhân. - Kết quả làm bài trên hệ thống Vietschool	- Kiểm tra kỹ năng bộ môn ở các cấp độ: + Biết và hiểu: 80% + Vận dụng: 20%	Tuần 30	- Tự luận - Trắc nghiệm

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Chủ đề. Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX - Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. - Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại. - Nêu được một số nét chính (nguyên nhân, diễn biến, tác động và ý nghĩa lịch sử) của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. - Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. - Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX Chủ đề. Châu Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX - Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi. - Nhận biết được nguyên nhân thắng lợi và nêu được ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi - Nêu được những nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị. - Trình bày được ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị - Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận)	30% nhận biết 40% thông hiểu 30% vận dụng

		- Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX Chủ đề. Đặc điểm thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam - Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính. - Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất. - Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam.		
--	--	---	--	--

3. Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ

Thời gian	Hoạt động	Yêu cầu cần đạt	Hình thức	Cấp độ nhận thức
60 phút	- Làm các câu hỏi trắc nghiệm: 4 điểm. - Làm phần tự luận: 6 điểm.	Theo hướng dẫn phòng giáo dục Chủ đề. Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX Chủ đề. Châu Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX Chủ đề. Việt Nam từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX - Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn - Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884). Chủ đề. Đặc điểm thổ nhưỡng và sinh vật Việt Nam Chủ đề. Biển đảo Việt Nam - Xác định được trên bản đồ phạm vi Biển Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam. - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc. - Trình bày được các khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam). - Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.	Tự luận và trắc nghiệm (40% trắc nghiệm, 60% tự luận) Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục	Thực hiện theo hướng dẫn phòng giáo dục

		- Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam. - Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.		
--	--	--	--	--

4. Số cột điểm

- Kiểm tra thường xuyên: 04
- Kiểm tra định kỳ: 01
- Kiểm tra cuối kỳ: 01

**DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU
P. HIỆU TRƯỞNG**



[Handwritten signature]

TÓ TRƯỞNG

[Handwritten signature]

Huỳnh Ngọc Sao Ly